

Số: /BC-UBND

Đồng Tháp, ngày

tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 11, 11 tháng năm 2024 và tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 46/QĐ-UBND-HC NGÀY 17/01/2024 CỦA UBND TỈNH

Kết quả thực hiện 105 nhiệm vụ năm 2024, trong đó, có 104 nhiệm vụ có thời hạn cụ thể và 01 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên, cụ thể như sau:

- Trong tháng 11/2024: Có 08 nhiệm vụ hoàn thành.

- Lũy kế từ đầu năm đến ngày 20/11/2024: Có 69/104 nhiệm vụ hoàn thành, đạt tỷ lệ 66,35%; 35/104 nhiệm vụ chưa hoàn thành tỷ lệ 33,65% (trong đó, có 23 nhiệm vụ đang thực hiện, 06 nhiệm vụ lùi thời gian thực hiện và 02 nhiệm vụ rút khỏi chương trình) và 04 nhiệm vụ chưa tới hạn trình (không kể 01 nhiệm vụ thường xuyên).

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 11 VÀ 11 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước, đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2024 theo Nghị quyết của Chính phủ, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh⁽¹⁾, Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ và ban hành Chương trình hành động để cụ thể hoá, triển khai thực hiện (Quyết định số 46/QĐ-UBND-HC ngày 17/01/2024). Quán triệt đến các cấp, các ngành thực hiện chủ đề điều hành của Chính phủ năm 2024: “Kỷ cương, trách nhiệm; chủ động, kịp thời; tăng tốc, sáng tạo; hiệu quả, bền vững” và khẩu hiệu của Tỉnh năm 2024: “Chính quyền kiến tạo, công dân số; kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh”. Chương trình hành động tập trung triển khai 12 nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, 105 nhiệm vụ

⁽¹⁾ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước 2024; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; Chương trình số 68-CTr/TU ngày 05/01/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI về Chương trình hành động năm 2024 gắn với thực hiện Kết luận số 64-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII; Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/12/2023 của HĐND tỉnh Đồng Tháp về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2024; Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND Tỉnh về việc phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và phân bổ ngân sách cấp Tỉnh năm 2024 của tỉnh Đồng Tháp; Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND Tỉnh về việc thông qua kế hoạch đầu tư công năm 2024 từ nguồn ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ.

cụ thể. Đồng thời, UBND Tỉnh ban hành Chương trình công tác của UBND Tỉnh năm 2024 (*Quyết định số 58/QĐ-UBND-HC ngày 22/01/2024*), trong đó phân công Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND Tỉnh trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2024 (*Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 09/01/2024*), với kịch bản tăng trưởng điều hành theo từng quý; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 (*Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 19/01/2024*) và các kế hoạch thực hiện các chương trình, đề án, dự án trọng tâm của Tỉnh: Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển chuỗi ngành hàng chủ lực, Đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Đề án Chuyển đổi số, phát triển doanh nghiệp và thúc đẩy khởi nghiệp, củng cố và phát triển hợp tác xã, triển khai kế hoạch vốn đầu tư công và thúc đẩy giải ngân, triển khai các dự án đầu tư tư nhân và kêu gọi đầu tư, Chương trình đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đào tạo nghề, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, xây dựng văn hóa, con người Đồng Tháp, phát triển du lịch, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh... Tiếp tục triển khai Bản cam kết hành động năm 2024 của Thủ trưởng của các sở, ban, ngành Tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố với Chủ tịch UBND Tỉnh. Ngoài ra, UBND Tỉnh thành lập 04 Đoàn kiểm tra, tiến hành kiểm tra tại các huyện, thành phố và một số sở, ban, ngành Tỉnh về công tác cụ thể hoá, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 (*Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/02/2024*), đã hoàn thành trong Quý I/2024.

Tiếp tục thực hiện Công điện số 71/CĐ-TTg ngày 21/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô tháng 7 và Quý III năm 2024. UBND Tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành Tỉnh và UBND huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ⁽²⁾.

Nhìn chung, công tác triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2024 được chủ động thực hiện ngay từ đầu năm; nhờ sự chủ động, sáng tạo, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp, cùng sự đoàn kết, trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đã tạo tác động tích cực đến sự phát triển của các ngành, lĩnh vực.

2. Tình hình sản xuất kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Về tình hình kinh tế

a) Chỉ số giá tiêu dùng

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 11 tháng đầu năm 2024 tăng 4,2% so với cùng kỳ năm 2023; so với tháng 10/2024 tăng 0,12%; so với kỳ gốc năm

⁽²⁾ (Công văn số 49/UBND-TH ngày 19/8/2024).

2019 tăng 15,6%.

b) Về hoạt động ngân hàng, tín dụng

Hoạt động ngân hàng tiếp tục được duy trì ổn định, bảo đảm nguồn vốn tín dụng cho sản xuất kinh doanh. Ước đến ngày 30/11/2024, huy động vốn đạt 71.991 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 1.742 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 2,48%; dư nợ đạt 114.968 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 2.168 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 1,92; tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ được kiểm soát dưới 2%.

c) Về thu, chi ngân sách nhà nước

Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định. Thực hiện đến ngày 15/11/2024, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Tỉnh đạt 8.001 tỷ đồng, đạt 86,3% dự toán năm (*cao hơn 13,4% so với cùng kỳ năm 2023*); chi cân đối ngân sách địa phương đạt 14.404 tỷ đồng, đạt 75,7% dự toán năm (*cao hơn 7,5% so với cùng kỳ năm 2023*).

d) Về đầu tư phát triển

** Thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội*

Tình hình triển khai các dự án do Trung ương hỗ trợ theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực:

- *Dự án Nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 02 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Đồng Tháp*: Dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng (trong đó, vốn NSTW hỗ trợ từ Chương trình Phục hồi và Phát triển kinh tế - xã hội là 135,5 tỷ đồng).

- *Dự án 03 Trạm Y tế tuyến xã*: Dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng (trong đó, vốn NSTW hỗ trợ từ Chương trình Phục hồi và Phát triển kinh tế - xã hội là 14 tỷ đồng).

- *Dự án Xử lý cấp bách sạt lở sông Tiền khu vực xã Tân Mỹ, xã Mỹ An Hưng, huyện Lấp Vò*: Đã thi công hoàn thành; giải ngân hết 387,4 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ 290 tỷ đồng và đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

- *Dự án cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1*: Đã hoàn thành 15/16 gói thầu; chưa lựa chọn nhà thầu 01/16 gói thầu. Dự án đã khởi công ngày 25/6/2023, dự kiến hoàn thành vào tháng 10/2025.

Hiện nay, nhà thầu đang triển khai thi công (phần đường): Đường công vụ; tuyến chính; phần dầm sàn liên tục; phần cầu: Tổ chức thi công tại 19/19 cầu, lao dầm 43/77 nhịp, bê tông cốt thép mặt cầu 34/77 nhịp; giá trị thực hiện 1.179,2/2.547 tỷ đồng, đạt 46,3%; giải ngân vốn năm 2024 đến nay là 882 tỷ đồng/1.132 tỷ đồng, đạt 77,92%. Trong đó, giải ngân vốn giải phóng mặt bằng: 19,8 tỷ đồng/19,8 tỷ đồng, đạt 100%; giải ngân chi phí xây dựng 862/1.112,2 tỷ đồng, đạt 74,8%.

Tình hình cung cấp vật liệu xây dựng cát đắp nền đường: Tỉnh đã giới thiệu 04 mỏ cát cho nhà thầu thi công thực hiện thủ tục khai thác mỏ cát theo cơ chế đặc thù⁽³⁾. Đến ngày 20/11/2024, đã khai thác 995.600 m³.

Công tác giải phóng mặt bằng: Bàn giao mặt bằng đạt 100%; công tác di dời hạ tầng kỹ thuật (điện, nước và viễn thông): Hoàn thành di dời hạ tầng kỹ thuật 68/68 vị trí.

** Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024*

- Tổng số kế hoạch đầu tư công năm 2024 của Tỉnh (kể cả vốn năm 2023 kéo dài chuyển sang) là **7.137,083 tỷ đồng**⁽⁴⁾

- Kết quả giải ngân đến ngày 25/11/2024 là 4.528,837 tỷ đồng/7.137,083 tỷ đồng, **đạt 63,46%**⁽⁵⁾, cao hơn 1,98% so với báo cáo giải ngân ngày 12/11/2024 là đạt 61,48%) và đạt 66,21% so với Thủ tướng Chính phủ giao.

2.2. Về tình hình sản xuất, kinh doanh

a) Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới

Hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh diễn ra theo kế hoạch; tình hình tiêu thụ nông, thủy sản thuận lợi. Kết quả thực hiện (đến ngày 20/11/2024) như sau:

** Trồng trọt*

Vụ lúa Đông Xuân xuống giống 189.136 ha, đạt 100,7% so với kế hoạch; đã tiến hành thu hoạch 100% diện tích xuống giống, với sản lượng hơn 1,36 triệu tấn, năng suất bình quân đạt 70,72 tạ/ha. Vụ Hè Thu 2024 xuống giống 186.741 ha/186.500 ha, đạt 100% diện tích xuống giống, năng suất bình quân 65,3 tạ/ha. sản lượng 1.218.274 tấn. Vụ Thu Đông 2024 xuống giống 120.313 ha/120.000 ha, đạt 100,2% so với kế hoạch, diện tích thu hoạch 92.002 ha (đạt 76,5%/diện tích xuống giống), năng suất bình quân 6,1 tạ/ha, phần còn lại lúa chủ yếu đang giai đoạn đẻ nhánh - trổ chín; vụ Đông Xuân 2024 - 2025 (đến ngày 15/11/2024) xuống giống 62.983 ha (tăng 44.418 ha so với tháng trước, tăng 11,2% so với cùng kỳ năm 2023), tại huyện Tháp Mười, Tam Nông, Cao Lãnh, Lấp Vò lúa chủ yếu đang giai đoạn mạ. So với cùng kỳ năm 2023, giá thành sản xuất tăng 102 - 177 đồng/kg (dao động từ 3.721 - 3.806 đồng/kg), lợi nhuận dao động 23 - 30 triệu đồng/ha (tăng từ 3,2 - 6 triệu đồng/ha so cùng kỳ). Tình hình tiêu thụ lúa

⁽³⁾ Tại Công văn số 66/UBND-ĐTQH ngày 07/3/2024 và Công văn số 260/UBND-ĐTQH ngày 22/7/2024 của UBND Tỉnh.

⁽⁴⁾ Tổng số kế hoạch đầu tư công năm 2024 của Tỉnh (kể cả vốn năm 2023 kéo dài chuyển sang) là **7.137,083 tỷ đồng, cao hơn 207,5 tỷ đồng** so với báo cáo tháng 10/2024 là 6.929,583 tỷ đồng, do Tỉnh được Trung ương giao bổ sung vốn NSTW năm 2024 (với giá trị là 193,5 tỷ đồng) và giao bổ sung nguồn vốn NSTW hỗ trợ từ Chương trình Phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (với giá trị là 14 tỷ đồng). Bao gồm: Vốn năm 2024: 6.871,177 tỷ đồng, cao hơn 173 tỷ đồng so với Thủ tướng Chính phủ, do Tỉnh giao vốn theo tình hình thu-chi của địa phương; và Vốn năm 2023 kéo dài chuyển sang là 265,906 tỷ đồng.

⁽⁵⁾ Thấp hơn 13,59% so với cùng kỳ (cùng kỳ đạt 77,05%).

so với tháng trước: giá bán tăng đôi với lúa thường IR50404 và đôi với nhóm lúa chất lượng cao, giá nếp ổn định⁽⁶⁾.

- Hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày vụ Đông Xuân xuống giống đạt 12.348 ha, đạt 89,4% kế hoạch (*đã thu hoạch 100% diện tích xuống giống*); vụ Hè Thu 2024 xuống giống 12.202 ha⁷/13.517 ha đạt 90,3% so với kế hoạch. Diện tích thu hoạch 12.202 ha/12.202 ha đạt 100% diện tích xuống giống; vụ Thu Đông xuống giống 6.508 ha/7.743 ha đạt 84,1% so kế hoạch, tăng 9 ha so với tháng trước; diện tích thu hoạch 3.881 ha, tăng 492 ha so với tháng trước gồm hoa màu các loại; vụ Đông Xuân 2025: Xuống giống 1.476 ha (tăng 1.476 ha so với tháng trước) tập trung tại thành Phố Sa Đéc và các huyện Tháp Mười, Cao Lãnh, Lấp Vò, Hồng Ngự, Tam Nông, Châu Thành.

Diện tích trồng sen đạt 1.114 ha (đạt 111% so với kế hoạch đến năm 2024), tăng 5,9 ha so với tháng trước. Giá thành sản xuất bình quân đạt 9.204 đồng/kg (tăng 276 đồng/kg so cùng kỳ), giá bán bình quân đạt 20.000 đồng/kg (giảm 3.000 đồng/kg so cùng kỳ), lợi nhuận bình quân đạt 42 triệu đồng (tăng 14 triệu đồng/ha so với cùng kỳ).

- Tỉnh tiếp tục phát triển vùng cây ăn trái chủ lực, quy mô trồng cây ăn trái đạt 44.559 ha, tăng 698 ha so với tháng trước. Giá bán biến động trên một số mặt hàng trái cây chủ lực do nhu cầu thị trường⁽⁸⁾. So với cùng kỳ năm 2023, giá bán các loại trái cây tăng, giảm tùy từng loại. So với cùng kỳ năm 2023, giá thành tăng từ 3 - 4.185 đồng/kg. Lợi nhuận tăng, giảm tùy từng loại.

Tổng diện tích trồng xoài là 14.616 ha giảm 99 ha⁽⁹⁾ so với tháng trước. Phân đầu lũy kế đến cuối năm 2024 tổng diện tích trồng xoài 14.754 ha, tương đương giá trị sản xuất ngành hàng xoài năm 2024 đạt 2.526 tỷ đồng. Giá thành sản xuất bình quân đạt 12.904 đồng/kg (tăng 471 đồng/kg so cùng kỳ), giá bán bình quân đạt 31.000 đồng/kg (tăng 3.500 đồng/kg so cùng kỳ), lợi nhuận bình quân đạt 158 triệu đồng/ha (tăng 15 triệu đồng/ha so cùng kỳ).

* Chăn nuôi

Tổng đàn gia súc của Tỉnh (kể cả xuất bán) là 345.961 con, trong đó đàn heo là 233.628 con, bò 53.495 con, trâu 4.507 con. Đàn gia cầm 10.508.000 con, trong đó đàn gà 2.409.000 con, đàn vịt 8.044.000 con.

* Ngành nuôi trồng thủy sản

⁽⁶⁾ Cụ thể: lúa IR50404 tại ruộng giá 7.250 đồng/kg (tăng 200 đồng/kg so với tháng trước), Đài thơm 8 giá 8.200 đồng/kg (tăng 100 đồng/kg so với tháng trước), Nếp giá 7.800 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), OM 18 giá 8.100 đồng/kg (tăng 250 đồng/kg so với tháng trước), OM 5451 giá 8.600 đồng/kg (tăng 350 đồng/kg so với tháng trước).

⁽⁷⁾ Diện tích hoa màu, CCNN vụ Hè Thu 2024 tăng do điều chỉnh diện tích hoa kiểng hàng năm phù hợp với Báo cáo số 430/BC-CTK ngày 16/8/2024 của Cục Thống kê tỉnh Đồng Tháp về diện tích, năng suất, sản lượng cây hàng năm ước tính vụ Hè Thu năm 2024.

⁽⁸⁾ Cụ thể: xoài cát Chu 15.000 đồng/kg (giảm 1.000 đồng/kg so với tháng trước), xoài cát Hòa Lộc 60.000 đồng/kg (tăng 7.500 đồng/kg so với tháng trước), xoài Tượng da xanh 18.000 đồng/kg (tăng 6.000 đồng/kg so với tháng trước), cam Soàn 23.000 đồng/kg (tăng 4.500 đồng/kg so với tháng trước), Nhãn Châu Thành 16.000 đồng/kg (giảm 1.500 đồng/kg so với tháng trước).

⁽⁹⁾ Diện tích xoài giảm ở huyện Châu Thành và Tam Nông.

Tình hình nuôi trồng thủy sản tiếp tục duy trì, diện tích thả nuôi trong tháng 11 là 109 ha (*trong đó cá tra 34 ha*), lũy kế 11 tháng đầu năm là 6.625 ha (*trong đó cá tra 2.385 ha*); tổng sản lượng thủy sản thu hoạch đạt 593.504 tấn, trong đó, sản lượng cá tra thâm canh đạt khoảng 474.221 tấn.

Trong tháng 11, tình hình tiêu thụ và giá bán cá tra tăng nhẹ so với tháng trước từ 500 đồng/kg do nhu cầu thị trường tăng, nhất là thị trường Trung Quốc, giá cá tra giống tăng trở lại sau thời gian giảm giá, do nguồn cung giảm và nhu cầu thả nuôi tăng. Đối với các loại thủy sản khác thì giá bán biến động so với tháng trước. Đối với cá tra giống tình hình tiêu thụ ổn định.

** Về phát triển mô hình hội quán, kinh tế tập thể và xây dựng nông thôn mới, phát triển sản phẩm OCOP*

Các hội quán tiếp tục duy trì hoạt động, kết nối và chia sẻ kiến thức về sản xuất, kinh doanh, thị trường, toàn Tỉnh có 151 hội quán được thành lập (không thay đổi so với tháng trước)⁽¹⁰⁾, với 7.483 thành viên. Tình hình phát triển hợp tác xã trong tháng 11, có 02 hợp tác xã thành lập mới⁽¹¹⁾, lũy kế từ đầu năm đến nay có 14 hợp tác xã thành lập mới⁽¹²⁾, đạt 200% kế hoạch; giải thể 02 hợp tác xã⁽¹³⁾; nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn Tỉnh lên 250 hợp tác xã.

Trong 11 tháng đầu năm 2024, Tỉnh công nhận thêm 06 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới, 20 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao⁽¹⁴⁾. Tính đến nay, toàn Tỉnh có 115 xã đạt chuẩn nông thôn mới (*đạt tỷ lệ 100%*) và 38 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao (*bằng 33% so với xã đạt chuẩn nông thôn mới*), 03 thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (*thành phố Sa Đéc, thành phố Cao Lãnh và thành phố Hồng Ngự*), 05 huyện đạt chuẩn nông thôn mới (*Tháp Mười,*

⁽¹⁰⁾ Tân Phát hội quán, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành.

⁽¹¹⁾ HTX TMDV và XNK Đường Biên Xanh, TP Hồng Ngự; HTX Khởi nghiệp Tân Hồng.

⁽¹²⁾ Lũy kế từ đầu năm đến tháng 10/2024: **12 HTX**, bao gồm: (1). HTX Sầu Riêng An Khánh, ấp An Hưng, Xã An Khánh, Huyện Châu Thành; (2). HTX Nông nghiệp Trường Thành, Ấp 5A, Xã Trường Xuân, Huyện Tháp Mười; (3). HTX NGHIỆP VỤ DỊCH VỤ HOA KIỀNG LABANDA, địa chỉ: 06, Ấp Hưng Thành Tây, Xã Long Hưng B, Huyện Lấp Vò, Tỉnh Đồng Tháp; (4). HTX NÔNG SẢN SẠCH SEN HỒNG, đ/c: Số 49, Ấp 2, Xã Tân Hội Trung, Huyện Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp; (5). HTX Dịch vụ Nông nghiệp Đất Ngọt, địa chỉ: Tân Thới, Tân Quới, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp; (6). HTX Dịch vụ Tổng hợp Hòa Thuận - huyện Thanh Bình, địa chỉ: Bình Thuận, Bình Thành, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp; (7). HTX sản xuất nông nghiệp sinh thái Quyết Tiến; địa chỉ: Ấp Long An A, Xã Phú Thành A, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. (8). HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP PHÚ LONG- ấp Phú Bình, Xã Phú Long, Huyện Châu Thành, Tỉnh Đồng Tháp; (9). HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP THUẬN PHÁT- ấp Tân Hòa, Xã Tân Nhuận Đông, Huyện Châu Thành, Tỉnh Đồng Tháp; (10). HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SẦU RIÊNG THỊ TRẦN CÁI TÀU HẠ- 139, tổ 2. khóm Phú Hưng, Thị Trấn Cái Tàu Hạ, Huyện Châu Thành, Tỉnh Đồng Tháp; (11). HTX DV NN Long Thắng, huyện Lai Vung; (12). HTX NN Sạch Phú Hưng, huyện Châu Thành; (13). HTX TMDV và XNK Đường Biên Xanh, TP Hồng Ngự; (14). HTX Khởi nghiệp Tân Hồng.

⁽¹³⁾ Giải thể: 02 HTX; (gồm: 1. HTX nông nghiệp Tân Thành Phát, huyện Cao Lãnh; 2. HTX nông nghiệp Bình Thuận, huyện Thanh Bình).

⁽¹⁴⁾ 06 xã đạt chuẩn xã NTM gồm: xã Thông Bình, huyện Tân Hồng; xã Long Khánh A và xã Thường Thới Hậu A, huyện Hồng Ngự; xã Phú Thành B, huyện Tam Nông; xã Tân Mỹ và xã Tân Phú, huyện Thanh Bình. 20 xã đạt chuẩn xã NTM nâng cao gồm: xã An Phước, huyện Tân Hồng; xã Thường Phước 1, huyện Hồng Ngự; xã An Hoà và xã Phú Thọ, huyện Tam Nông; xã Tân Bình và xã Bình Thành, huyện Thanh Bình; xã Phú Điền và xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười; xã Mỹ Hiệp, xã Bình Hàng Tây, xã An Bình và xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh; xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò; xã Vĩnh Thới và xã Tân Phước, huyện Lai Vung; xã Tân Bình, huyện Châu Thành; xã Bình Thạnh, TP. Hồng Ngự; xã Tân Quy Tây và xã Tân Khánh Đông, TP. Sa Đéc và xã Tân Thuận Đông, TP. Cao Lãnh.

Cao Lãnh, Châu Thành, Lấp Vò, Lai Vung)⁽¹⁵⁾.

Tiếp tục kết nối, hỗ trợ các chủ thể quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP tại các sự kiện, lễ hội trong và ngoài Tỉnh trong những tháng đầu năm, nhất là tại thị trường thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội. Lũy kế đến nay, toàn Tỉnh có 453 sản phẩm OCOP, trong đó có 85 sản phẩm 4 sao và 1 sản phẩm 5 sao.

Từ đầu năm đến nay, có 248 sản phẩm đăng ký dự thi sản phẩm OCOP năm 2024, trong đó có 167 sản phẩm dự thi mới, 16 sản phẩm dự thi nâng hạng, 65 sản phẩm dự thi đánh giá lại của 141 chủ thể.

** Nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả và chuyển đổi số trong nông nghiệp*

- Các mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả được tiếp tục nhân rộng, tiêu biểu như: (i). Giảm giá thành sản xuất lúa, mô hình được nông dân áp dụng các biện pháp kỹ thuật như sạ thưa và bón phân vùi vào đất khi trực trạc lần cuối trước khi gieo sạ, IPM trong quản lý dịch hại,... nhằm giảm giá thành sản xuất lúa, tăng lợi nhuận và nâng cao chất lượng lúa gạo. Diện tích áp dụng cho vụ Đông Xuân 2024 - 2025 đạt 35.182 ha; (ii). Giảm lượng hạt giống gieo sạ và nâng cao tỷ lệ sử dụng giống xác nhận, mô hình giúp nông dân tiết kiệm chi phí, canh tác giảm giá thành và sản xuất đạt hiệu quả hơn. Diện tích áp dụng giảm lượng giống vụ Đông Xuân 2024 - 2025 đạt 34.576 ha; diện tích sử dụng giống xác nhận vụ Đông Xuân 2024 - 2025 đạt 45.494 ha; (iii). Canh tác xoài rải vụ thu hoạch đủ điều kiện sản xuất an toàn, mô hình mang lại hiệu quả kinh tế cao cho nhà vườn, đồng thời việc ứng dụng các biện pháp sản xuất an toàn đã góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường, an toàn cho người lao động và người tiêu dùng. Diện tích áp dụng đến thời điểm hiện nay là 8.505 ha; (iv). Dự án Phát triển nông nghiệp hữu cơ (Tổ chức Seed to Table, Nhật bản) đang được triển khai thực hiện.

- Hệ thống nền tảng nông nghiệp số triển khai với quy mô 95 hệ thống, trạm giám sát thông minh và 100 điểm đo nhiệt độ, độ ẩm tự động. UBND Tỉnh phê duyệt đầu tư dự án tại Quyết định số 160/QĐ-UBND.HC ngày 28/02/2024 với tổng mức đầu tư được duyệt là 20,181 tỷ đồng. Dự án được bố trí kế hoạch vốn năm 2024 là 8,0 tỷ đồng (theo Quyết định số 291/QĐ-UBND-HC ngày 09/4/2024 của UBND Tỉnh). Sau khi được UBND Tỉnh phê duyệt, dự kiến trong quý IV/2024 sẽ ký hợp đồng thi công lắp đặt thiết bị, thi công hoàn thành trong năm 2025.

- Về công tác chuyển đổi số nông nghiệp: Tiếp tục phối hợp các địa phương trong chỉ đạo việc thống kê, báo cáo định kỳ ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn qua nền tảng dữ liệu số ngành nông nghiệp để xây dựng hệ thống dữ liệu đồng bộ, có giá trị; trong những tháng cuối năm, Tỉnh chỉ đạo các ngành tiếp tục phối hợp các đơn vị trực thuộc bộ, Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê nông nghiệp rà soát khung kiến trúc của nền tảng chuyển đổi số của Đồng Tháp

⁽¹⁵⁾ UBND Tỉnh đã tổ chức Lễ công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện Châu Thành, đạt chuẩn nông thôn mới vào ngày 19/7/2024, huyện Lai Vung ngày 12/9/2024, huyện Lấp Vò ngày 11/9/2024.

nhằm bảo đảm phù hợp với khung kiến trúc của bộ đang xây dựng, bảo đảm các dữ liệu bắt buộc và dữ liệu có thể mở rộng tùy theo thực tế mỗi địa phương.

b) Sản xuất công nghiệp

Hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục tiếp tục phục hồi và phát triển, các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất để đáp ứng nhu cầu của thị trường nội địa và xuất khẩu. Trong đó: Chỉ số sản xuất công nghiệp trong tháng 11 ước tăng 4,2% so với tháng trước, tăng 13,6% so với cùng kỳ. Tính chung 11 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng trưởng tăng 8,5% so với cùng kỳ năm 2023, ghi nhận sự tăng trưởng của 09 sản phẩm chủ lực (*trong đó có thủy sản chế biến; gạo xay xát và lau bóng...*), tuy nhiên có 03 sản phẩm có sản lượng giảm (*trong đó có thuốc lá điều có đầu lọc; sản phẩm may mặc...*)⁽¹⁶⁾. Chỉ số tiêu thụ tháng 11 so với tháng trước tăng 4,5%, nhưng so cùng kỳ năm 2023 ghi nhận mức tăng 27,3%; lũy kế chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo 11 tháng đầu năm 2024 tăng 14,8% so cùng kỳ; chỉ số tồn kho tháng 11 của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo so với tháng trước tăng 2,2% và tháng cùng kỳ tăng 2,8%.

c) Thương mại - dịch vụ

Hoạt động thương mại và dịch vụ duy trì tăng trưởng, nguồn cung hàng hóa nội Tỉnh tương đối ổn định; có nhiều chương trình khuyến mại, giảm giá hấp dẫn để kích cầu tiêu dùng, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của người dân. Xu hướng lựa chọn mua sắm tại các trung tâm thương mại, siêu thị ngày càng gia tăng, đặc biệt trong tháng các nhóm hàng nhu yếu phẩm phục vụ mùa tựu trường nên thị trường cung ứng các loại vật phẩm văn hóa, giáo dục khá đa dạng. Thương mại điện tử tiếp tục phát triển. Sức mua hàng hoá tăng khá so với cùng kỳ năm trước, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tháng 11 ước đạt 12.074 tỷ đồng, tăng 1,6% so với tháng trước và tăng 14,8% so với cùng kỳ; lũy kế 11 tháng đầu năm ước đạt 128.607 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ, đạt 88,6% so với kế hoạch. Công tác vận tải hành khách và điều tiết giao thông được bảo đảm, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân. Tính chung 11 tháng đầu năm, vận chuyển 40,965 triệu lượt khách; vận chuyển 6,586 triệu tấn hàng hoá, so với cùng kỳ năm 2023 tăng trưởng khá tốt, lần lượt tăng 11,5% và 12,4%.

Các chỉ tiêu ngành du lịch đạt kết quả tích cực, nhiều sản phẩm dịch vụ mới ra mắt, đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí. Trong tháng 11/2024, toàn Tỉnh thu hút khoảng 300.000 lượt khách; lũy kế 11 tháng đầu năm 2024, thu hút 4,1 triệu lượt khách (*trong đó khách quốc tế 37.000 lượt khách*), tăng 12,3% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 97,6% so với kế hoạch. Tổng thu du lịch ước thực hiện tháng 11/2024 là 150 tỷ đồng, lũy kế 11 tháng đầu năm 2024 là 2.020 tỷ đồng, tăng 16,7% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 101% so với kế hoạch.

d) Xuất, nhập khẩu hàng hóa

⁽¹⁶⁾ **09 sản phẩm tăng:** Cát khai thác tăng 4,1%; Gạo xay xát, lau bóng tăng 17,5%; Thủy sản chế biến tăng 8,8%; Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự tăng 20,6%; Thức ăn gia súc, thủy sản tăng 11,7%; Sản phẩm may mặc tăng 3,6%; Các bộ phận của giày dép bằng da tăng 10,4%; Bìa tăng 42,5%; Nước sản xuất tăng 4,1%; **03 sản phẩm giảm:** Thuốc lá có đầu lọc giảm 32,2%; Thuốc viên các loại giảm 4,2%; Bê tông tươi giảm 18,7%.

Trong 11 tháng năm 2024, cùng với nhu cầu tiêu dùng hàng hóa trong những dịp Lễ tết cuối năm nên hoạt động xuất khẩu ghi nhận tín hiệu khởi sắc hơn. Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Tỉnh (*không tính hàng hóa tạm nhập, tái xuất*) tháng 11/2024 ước đạt 215,14 triệu USD, tăng 2,3% so với tháng trước, tăng 49,1% so với cùng kỳ; lũy kế 11 tháng ước đạt 1.786,68 triệu USD, tăng 34,5% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 127,6% so với kế hoạch⁽¹⁷⁾. Kim ngạch nhập khẩu tháng 11/2024 ước đạt 83,08 triệu USD, tăng 2,4% so với tháng trước, tăng 71,7% so với cùng kỳ 2023; lũy kế 11 tháng đầu năm ước đạt 758,48 triệu USD, tăng 1,5% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 94,8% so với kế hoạch⁽¹⁸⁾.

đ) Tình hình đăng ký doanh nghiệp

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện chủ trương "*đồng hành cùng doanh nghiệp*", Lãnh đạo Tỉnh thực hiện các chuyến thăm đề nắm tình hình sản xuất, kinh doanh tại các doanh nghiệp và tình hình chăm lo cho người lao động. Qua đó, UBND Tỉnh đã kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Về đăng ký kinh doanh: Lũy kế 11 tháng đầu năm 2024 (tính đến ngày 19/11/2024), có 607 doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đăng ký là 4.148 tỷ đồng, đạt 93,4% kế hoạch (kế hoạch thành lập mới là 650 doanh nghiệp); doanh nghiệp giải thể là 132 doanh nghiệp, doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động là 320 doanh nghiệp và tái hoạt động 128 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh có 5.306 doanh nghiệp.

- Về thu hút dự án đầu tư tư nhân: Lũy kế từ đầu năm đến ngày 20/11/2024, Tỉnh thu hút được 07 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký đầu tư gần 5.444,86 tỷ đồng (dưới hình thức chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất); trong đó, có 01 dự án FDI với vốn đăng ký 78,68 tỷ đồng (cùng kỳ năm 2023 là 12 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư 6.358 tỷ đồng). Phối hợp các đơn vị thẩm định và trả kết quả trên 100 hồ sơ dự án, nhằm hướng dẫn cho cấp huyện tổ chức đấu giá đất, hoàn chỉnh quy hoạch xây dựng, kế hoạch sử dụng đất theo quy định; đề nghị địa phương chủ động tiếp xúc hướng dẫn Nhà đầu tư khảo sát địa điểm phù hợp quy hoạch, phù hợp ngành nghề thu hút đầu tư, làm cơ sở để Nhà đầu tư đề xuất dự án.

Tỉnh tiếp và làm việc với nhiều đoàn đến thăm, làm việc và tìm hiểu đầu tư như: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước - SCIC; Tổng Lãnh sự Ấn Độ tại thành phố Hồ Chí Minh và các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước.

Tổng dự án trọng điểm cần theo dõi và kết quả tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tính tới thời điểm báo cáo là 87 dự án⁽¹⁹⁾.

⁽¹⁷⁾ Một số ngành hàng xuất khẩu chủ yếu: Thủy sản đông lạnh tăng 2,4%; Gạo tăng 95,4%; Bánh phồng tôm tăng 48,3%; Sản phẩm ngành may tăng 50,6%; Hàng hóa khác giảm 12,9%.

⁽¹⁸⁾ Một số ngành hàng nhập khẩu chủ yếu: Xăng dầu các loại giảm 11,5%; Nguyên, phụ liệu SX tân dược giảm 18,5%; Vải may mặc tăng 10,3%; Hàng hóa khác tăng 23,5%;

⁽¹⁹⁾ Giảm 5 dự án - Nhà đầu tư tự chấm dứt dự án, UBND Tỉnh đã ban hành quyết định thu hồi chủ trương đầu tư và chấm dứt hoạt động dự án. (21 dự án trọng điểm và 66 dự án gặp khó khăn vướng mắc) để tập trung xử lý

2.3. Về một số lĩnh vực xã hội

a) Về lao động, việc làm

- Công tác lao động, việc làm: Tính đến ngày 15/11/2024, Tỉnh tổ chức 30 phiên giao dịch việc làm, có 466 đơn vị doanh nghiệp với 8.157 lao động, học sinh tham dự. Trong 11 tháng, giải quyết việc làm cho 39.935 lao động, tăng 7,5% so với cùng kỳ, đạt 133,1% so với kế hoạch; trong đó, 2.251 lao động đã xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tăng 21,9% so với cùng kỳ, đạt 112,6% so với kế hoạch⁽²⁰⁾, số lao động đang học ngoại ngữ - giáo dục định hướng là 716 người⁽²¹⁾. Từ đầu năm đến nay, Tỉnh ban hành quyết định cho 10.750 người hưởng trợ cấp thất nghiệp, với tổng số tiền 186,231 tỷ đồng.

- Công tác dạy nghề: Tính đến ngày 13/11/2024, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Tỉnh đã tuyển sinh và đào tạo được 15.976/15.000 người đạt 106,5%, trình độ cao đẳng 1.999 người, trình độ trung cấp 2.589 người, trình độ sơ cấp 2.677 người và đào tạo dưới 03 tháng 8.711 người. Trong đó, ngân sách hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng được 5.936 người (gồm 458 người là bộ đội xuất ngũ, công an xuất ngũ; 490 người đào tạo theo địa chỉ).

b) Về an sinh xã hội

Các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp thực hiện tốt nhiệm vụ phục vụ theo chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND Tỉnh; thực hiện kịp thời các chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng, hộ nghèo, các lực lượng vũ trang, biên phòng. Các giải pháp giảm nghèo bền vững tiếp tục được tập trung triển khai. Đã ra mắt Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh. Trong tháng, điều chỉnh tăng, giảm và trợ cấp mai táng phí người có công với cách mạng 157 trường hợp.

c) Về giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ:

- Về giáo dục đào tạo: Hội nghị triển khai hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2024 - 2025; triển khai Kế hoạch tăng tốc thực hiện Đề án chuyển đổi số ngành giáo dục; tập huấn cho giáo viên xây dựng ma trận, thiết kế câu hỏi kiểm tra đánh giá định kỳ, xây dựng câu hỏi theo định dạng đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025; thực hiện thí điểm đưa tiếng Anh là ngôn ngữ thứ 2 trong trường học trên địa bàn Tỉnh; tổ chức Lễ tuyên dương học sinh, sinh viên, vận động viên và giáo viên, huấn luyện viên có thành tích xuất sắc trong năm học 2023 - 2024; ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác quản lý chất lượng năm học 2024 - 2025 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chuẩn bị các nội dung và nhân sự mời tham gia ra đề thi học kỳ I lớp 12, năm học 2024 - 2025; tiếp tục triển khai

trong năm 2024; (cụ thể: Nhóm 1 - dự án đã được UBND Tỉnh chỉ đạo, xử lý dứt điểm và nhà đầu tư đang triển khai thực hiện theo tiến độ: 34 dự án; nhóm 2 - dự án đã có ý kiến chỉ đạo của UBND Tỉnh, các đơn vị đang thực hiện đề báo cáo UBND Tỉnh: 29 dự án; nhóm 3 - dự án trọng điểm tập trung năm 2024: 21 dự án (trong đó 06 dự án triển khai thủ tục đề đầu tư xây dựng, 15 dự án huyện hoàn chỉnh các thủ tục của khu vực đề xuất dự án trước khi lập hồ sơ đề xuất dự án); nhóm 4 - dự án đang được tòa án/ cơ quan công an thụ lý hồ sơ: 03 dự án).

⁽²⁰⁾. Thị trường lao động đến làm việc: Nhật Bản 1.774; Hàn Quốc: 378; Đài Loan và các nước khác: 99.

⁽²¹⁾. Thị trường lao động đến làm việc: Nhật Bản: 677; Hàn Quốc: 39.

thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mới ban hành; triển khai thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa phương.

- Về khoa học công nghệ:

+ Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia: Tiếp tục theo dõi triển khai 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, trong đó 02 nhiệm vụ⁽²²⁾ thuộc Chương trình phối hợp giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND Tỉnh, hai đề tài đã được thông qua Hội đồng tự đánh giá kết quả thực hiện, đang hoàn chỉnh hồ sơ để Bộ Khoa học và Công nghệ nghiệm thu chính thức, 01 nhiệm vụ⁽²³⁾ thuộc Chương trình nông thôn miền núi.

+ Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh: Tiếp tục theo dõi 26 nhiệm vụ, trong đó: 12 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện; 03 nhiệm vụ đã nghiệm thu và đang hoàn chỉnh sản phẩm; 01 nhiệm vụ nghiệm thu lần 2 “không đạt”; 10 nhiệm vụ đang tuyển chọn, xét duyệt thuyết minh, thẩm định dự toán kinh phí theo quy trình đề ký hợp đồng triển khai thực hiện.

+ Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở: Tiếp tục theo dõi 16 nhiệm vụ, trong đó: 10 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện; 02 nhiệm vụ đã nghiệm thu và đang hoàn chỉnh sản phẩm khoa học; 04 nhiệm vụ đang xét duyệt thuyết minh, thẩm định dự toán kinh phí theo quy trình đề ký hợp đồng triển khai thực hiện.

d) Chăm sóc sức khỏe nhân dân

Các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn Tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chủ tịch UBND Tỉnh về tăng cường công tác khám, chữa bệnh. Tình hình các ca dịch bệnh truyền nhiễm được kiểm soát tốt. Tay chân miệng trong tháng mắc 904 ca, so với thời điểm 30/9 (322 ca) tăng 180,7% (tăng 582 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong; sốt xuất huyết trong tháng mắc 237 ca, tăng 36,2% (tăng 63 ca) so với thời điểm 30/9 (174 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong; bệnh sởi - nghi sởi trong tháng ghi nhận 151 ca mắc so với thời điểm 30/9 (142 ca) tăng 6,3% (tăng 09 ca). Tổng số ca nghi mắc Sởi - nghi sởi đến cuối tháng 10/2024 là 434 ca, tăng 428 ca so với cùng kỳ 2023 (06 ca). Trong tháng 11, không có ngộ độc thực phẩm; tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống bệnh Tay chân miệng, sốt xuất huyết, đậu mùa khỉ, bệnh sởi.

đ) Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao

- Hoạt động văn hoá: Triển khai tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử, chính trị, văn hóa và các nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh, của đất

(22). (1) **Đề tài** “Nghiên cứu xây dựng mô hình Làng thông minh phát triển từ Hội quán nông dân tại Đồng Tháp”. Đề tài đã được Bộ Khoa học và Công nghệ nghiệm thu và xếp loại “**Đạt**”; **Đề tài** “Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp”. Đề tài đã tổ chức đánh giá nghiệm thu cấp tỉnh và hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Khoa học và Công nghệ để đánh giá, nghiệm thu chính thức (dự kiến tháng 12/2024).

(23). Tiếp tục theo dõi Dự án NTMN “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất biochar và phân hữu cơ sinh học biochar phục vụ cho canh tác nông nghiệp an toàn, bền vững” hiện dự án đã hết thời gian thực hiện và đã được Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét cho gia hạn đến hết tháng 01/2025.

nước trong tháng 11/2024⁽²⁴⁾, như: Triển khai tuyên truyền những chủ đề lớn, trọng tâm từ nay đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Ngày hội Cá Tra Đồng Tháp năm 2024; Diễn đàn Khởi nghiệp đồng bằng sông Cửu Long - lần II năm 2024, Lễ giỗ lần thứ 95 cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc... toàn Tỉnh thực hiện hơn 120 băng rôn, 800 cờ phướn; dàn dựng, biểu diễn 03 chương trình nghệ thuật thu hút 1.200 lượt người xem.

- Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, công tác gia đình và xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo triển khai kịp thời.

- Hoạt động thể dục, thể thao: Trong tháng 11, tổ chức 02 giải thể thao cấp Tỉnh⁽²⁵⁾; tại các địa phương, nhiều hoạt động thể dục thể thao⁽²⁶⁾, được tổ chức đa dạng với các bộ môn như: Marathon, bóng đá nam, cầu lông, tennis, bơi lội... góp phần nâng cao sức khỏe, tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích phục vụ người dân.

Thể thao đạt nhiều kết quả tích cực. Tham gia 08 giải quốc gia, 06 giải quốc tế đạt 54 huy chương các loại (11 HCV, 19 HCB, 14 HCD); nổi bật, Giải Vô địch đá cầu thế giới lần thứ 11 tại Trung Quốc, đá cầu Đồng Tháp đóng góp 4/6 HCV đưa đội tuyển Việt Nam xếp Nhất toàn đoàn; các võ sỹ Đồng Tháp đạt 02 HCV Giải Vô địch Karate quốc gia lần thứ XXXIII năm 2024 tại tỉnh Điện Biên. Tính đến tháng 11/2024, đã cử 75 lượt cán bộ, lãnh đạo đoàn, 147 lượt huấn luyện viên, 952 lượt vận động viên tham dự thi đấu 85 giải thể thao quốc gia, quốc tế, khu vực... Tổng cộng đạt 436 huy chương các loại (125 HCV, 149 HCB, 162 HCD).

e) Về cải cách hành chính, công tác tín ngưỡng, tôn giáo

Công tác cải cách hành chính, tín ngưỡng, tôn giáo, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí được Tỉnh quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 Tỉnh tiếp nhận và xử lý hỏi đáp thông tin kịp thời, đạt tỷ lệ trên 99%. Hoạt động Trung tâm Hành chính công tiếp tục duy trì hiệu quả, số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn đạt 99,99%⁽²⁷⁾.

g) Về thông tin, truyền thông

Thông tin liên lạc được bảo đảm hoạt động thông suốt, phục vụ tốt công

⁽²⁴⁾ Kỷ niệm 70 năm sự kiện Tập kết ra Bắc (1954 - 2024); kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024) và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2024)...

⁽²⁵⁾ Giải Điền kinh và Bơi lội các nhóm tuổi Tỉnh; Giải Vovinam trẻ và vô địch Tỉnh.

⁽²⁶⁾ Giải Marathon huyện Tháp Mười năm 2024, Hội thi Bơi thành phố Cao Lãnh năm 2024, Giao lưu Giải Tennis giữa huyện Hồng Ngự và Đại sứ quán Việt Nam tại Campuchia, giải Bóng đá giao hữu đội lão tướng Huyện với đội lão tướng TP.Rạch Giá (tỉnh Kiên Giang), huyện Chợ Mới (tỉnh An Giang), Giải Cầu lông huyện Châu Thành,...

⁽²⁷⁾ *Lũy kế 11 tháng đầu năm*, Trung tâm tiếp nhận 90.938 hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn 87.915 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,99%; có 11 hồ sơ giải quyết trễ hạn, chiếm 0,01%; hiện nay, còn 3.012 hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 đã tiếp nhận và lập 3.810 phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; đã giải quyết 3.773 phiếu, đạt 99,03%, còn 37 phiếu đang chuyển các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết. Trong tháng 11, Trung tâm đã tiếp nhận 11.487 hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn 8.474 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,99%; có 01 hồ sơ giải quyết trễ hạn, chiếm 0,01%; hiện nay, còn 3.012 hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tiếp nhận và lập 458 phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; đã giải quyết 421 phiếu, đạt 91,92%, còn 37 phiếu đang được xem xét, giải quyết.

tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp và nhu cầu của nhân dân. Toàn Tỉnh chưa xảy ra sự cố làm mất thông tin liên lạc và chưa phát hiện các nguy cơ cao về mất an toàn thông tin trên địa bàn Tỉnh. Tình hình dư luận ổn định, chưa có vấn đề nổi cộm. Công tác tuyên truyền sinh động, phản ánh đầy đủ các hoạt động của chính quyền và nhân dân, đưa thông tin kịp thời đến khắp nơi trong và ngoài Tỉnh, tạo không khí phấn khởi trong nhân dân.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Tỉnh:

+ Chính quyền số: Bảo đảm an ninh, an toàn mạng trong cơ quan nhà nước. Tỉnh duy trì 4/4 lớp bảo đảm an toàn thông tin theo Nghị định số 85/NĐ-CP; hầu hết các máy tính của các cơ quan nhà nước đều được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc (có 5.057 thiết bị được giám sát mã độc tập trung), kết nối chia sẻ thông tin, dữ liệu tình hình lây nhiễm mã độc với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia. Hầu hết các cảnh báo lỗ hổng bảo mật đều được các đơn vị, địa phương triển khai các biện pháp vá lỗi đầy đủ, các mạng LAN bị nhiễm mã độc botnet đều được xử lý triệt để, góp phần làm sạch không gian mạng của tỉnh Đồng Tháp nói riêng và của cả nước nói chung. Đến nay, tất cả các cơ quan, địa phương trên địa bàn Tỉnh (20 đơn vị cấp tỉnh, 12 đơn vị cấp huyện và 143 đơn vị cấp xã) đã xây dựng cấp độ an toàn thông tin hệ thống mạng LAN. Trung tâm dữ liệu Tỉnh thường xuyên được nâng cấp, nâng cao năng lực xử lý, lưu trữ, truy xuất dữ liệu cho các hệ thống thông tin dùng chung của Tỉnh; 100% thiết bị, hệ thống thông tin tại Trung tâm tích hợp dữ liệu được giám sát thường xuyên để bảo đảm an toàn.

+ Kinh tế số: Triển khai mô hình thí điểm “Xã thương mại điện tử Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp” đạt kết quả tích cực. Ngoài ra, một số doanh nghiệp trong Tỉnh đã từng bước ứng dụng các hệ thống thông minh trong quá trình hoạt động sản xuất như hệ xử lý kho thông minh, hoạch định tài nguyên doanh nghiệp, lập kế hoạch và quản lý sản xuất. Đã thu hút 11 doanh nghiệp lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số đặt trụ sở làm việc hoặc văn phòng đại diện trong không gian khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.

+ Về xã hội số: Các Tổ Công nghệ số cộng đồng tích cực hỗ trợ người dân ứng dụng công nghệ số. Đến nay, toàn Tỉnh có 684 Tổ Công nghệ số cộng đồng khóm, ấp và 82 Tổ cấp xã, phường⁽²⁸⁾. Bên cạnh đó, tiếp tục duy trì hoạt động các Tổ Thanh niên chuyển đổi số cộng đồng ở 12/12 huyện, thành phố; 143/143 xã, phường, thị trấn; triển khai nhiều hoạt động thiết thực để hỗ trợ người dân ứng dụng công nghệ số vào sản xuất và đời sống, góp phần rất lớn vào kết quả

⁽²⁸⁾ Từ đầu năm đến nay, Sở TT&TT đã tổ chức 12 lớp tập huấn về chuyên môn và định hướng hoạt động cho các Tổ Công nghệ số cộng đồng như: hướng dẫn cài đặt e-Dong Thap, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, Google Gemini và IoT, VNPT Money, chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt, ... Trong tháng, Sở tổ chức Lễ phát động ra quân của Tổ Công nghệ số cộng đồng và phát động hưởng ứng cuộc thi tìm hiểu chuyển đổi số trên ứng dụng e-Đồng Tháp. Các Tổ công nghệ số cộng đồng đã triển khai, hỗ trợ người dân tạo tài khoản và nộp hồ sơ trực tuyến 3.809 lượt; hướng dẫn người dân thanh toán trực tuyến phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính với 1.734 hồ sơ; cài đặt, hướng dẫn đăng ký tài khoản ngân hàng, tài khoản ví điện tử 3.957 lượt; cài đặt ứng dụng e-Dong Thap 396 lượt; cài đặt và xác thực định danh điện tử VneID 854 tài khoản; cài đặt hồ sơ sức khỏe điện tử với 176 tài khoản; tạo mã QR thanh toán không dùng tiền mặt cho 40 cửa hàng; hỗ trợ chuyển đổi sim 2G sang sim 3G, 4G cho 112 lượt; cài đặt chứng thư số,...

chuyển đổi số của tỉnh. Nhiều mô hình chuyển đổi số được các Tổ công nghệ số triển khai đồng loạt như: Mô hình tuyến đường chuyển đổi số “Mô hình chợ 4.0”; “Căn-tin không dùng tiền mặt”, điểm sinh hoạt cộng đồng; triển khai 16 “tuyến đường chuyển đổi số”, ... đạt được kết quả tích cực⁽²⁹⁾.

h) Công tác tư pháp

Công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); pháp chế; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: Luôn bám sát các quy định về quy trình, nội dung và được tiến hành đúng tiến độ, thời gian quy định. Ngành Tư pháp thường xuyên theo dõi, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương trong việc dự thảo, xây dựng VBQPPL, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định, nội dung văn bản phù hợp với Hiến pháp, pháp luật và thực tiễn của địa phương; trong tháng 11/2024, ngành đã tổ chức 16 cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo VBQPPL của UBND Tỉnh; thẩm định 10 dự thảo VBQPPL và góp ý 20 VBQPPL, góp ý 112 văn bản hành chính; tự kiểm tra 06 Quyết định của UBND Tỉnh, kiểm tra theo thẩm quyền 10 VBQPPL của UBND cấp huyện ban hành; cập nhật 06 VBQPPL lên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật.

Ngoài ra, công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật, bồi thường nhà nước; công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp; quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp cũng được quan tâm thực hiện đúng quy định.

2.4. Về tình hình phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông và phòng, chống cháy, nổ

- Triển khai thực hiện 07 nhiệm vụ, dự án về môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và khí tượng thủy văn trên địa bàn Tỉnh. Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường được kiểm tra, giám sát thường xuyên; thực hiện tốt công tác thu phí, lệ phí bảo vệ môi trường; truyền thông, đào tạo về môi trường; quan trắc, giám sát môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu và khí tượng thủy văn luôn được quan tâm thực hiện.

- Tình hình bảo vệ môi trường, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường tại các khu vực làng nghề, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu, cụm công nghiệp và vùng nuôi được quan tâm thực hiện thường xuyên. Toàn Tỉnh có 10/12 huyện, thành phố thực hiện xã hội hóa công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, không còn tình trạng ứ đọng chất thải sinh hoạt tại các chợ, khu

⁽²⁹⁾. Các Tổ đã triển khai được 24 tuyến đường chuyển đổi số, 21 điểm chợ 4.0, 61 điểm căn tin/ điểm ăn uống không dùng tiền mặt, mô hình cộng đồng dân cư số 4.0 tại Mỹ An Hưng A, Lấp Vò. Mô hình ngày thứ bảy tình nguyện hỗ trợ người dân giải quyết TTHC ở các Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Cài đặt ứng dụng e-DongThap: 113.193 lượt; Cài đặt ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt: 59.241 lượt; Số hộ kinh doanh/cửa hàng cài đặt thanh toán không dùng tiền mặt: 9.718 cửa hàng/hộ kinh doanh; Số lượt tuyên truyền hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến: 43.046 lượt; Số lượt cài đặt chữ ký số các nhân: 4.470 lượt; Số lượt hỗ trợ đăng sản phẩm lên sàn thương mại điện tử: 2.095 lượt; Số lượt tổ chức tuyên truyền và biết cách khai thác thông tin trên internet, cách bảo vệ bản thân và gia đình trên môi trường mạng, phản ánh kiến nghị về an ninh trật tự qua ứng dụng VNeID: 39.051 lượt; Số lượt hỗ trợ người dân chuyển đổi sim 2G lên 4G: 41.645 lượt; Số lượt hỗ trợ người dân chuyển đổi sang điện thoại thông minh: 32.175 lượt.

dân cư, khu vực công cộng. Chất thải rắn nguy hại tại các bệnh viện, trung tâm y tế được tự tiêu hủy hoặc thu gom, vận chuyển và xử lý bảo đảm theo quy định. Đối với chất thải nguy hại phát sinh trong lĩnh vực nông nghiệp, Tỉnh chỉ đạo tăng cường công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, nhất là tại các xã nông thôn mới. Trong lĩnh vực công nghiệp, các công ty, doanh nghiệp đều có hợp đồng với các đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại phát sinh.

- Trong tháng 11, tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 44 vụ, làm chết 25 người, bị thương 27 người (so với cùng kỳ năm 2023 tăng 22 vụ, tăng 07 người chết, tăng 16 người bị thương; so với liên kề tăng 20 vụ, tăng 06 người chết, tăng 15 người bị thương); tai nạn giao thông đường thủy không xảy ra (so với cùng kỳ 2023 và so với liên kề không tăng giảm). Lũy kế tính từ đầu năm đến ngày 14/11/2024 tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 310 vụ, làm chết 226 người, bị thương 157 người, tài sản thiệt hại khoảng 2,01 tỷ đồng (so với cùng kỳ tăng 90 vụ, tăng 40 người chết, tăng 49 người bị thương); tai nạn giao thông đường thủy xảy ra 02 vụ, thiệt hại tài sản khoảng 470 triệu đồng (so với cùng kỳ tăng 01 vụ). Tai nạn cháy trong tháng 11 không xảy ra (giảm 01 vụ so với cùng kỳ); từ đầu năm đến ngày 14/11/2024 cháy xảy ra 10 vụ (so với cùng kỳ tăng 05 vụ), không thiệt hại về người, thiệt hại tài sản khoảng 8,026 tỷ đồng và 20 ha rừng (18,2 ha cháy dưới tán cây tràm, 1,84 ha cây tràm xen lẫn cỏ).

2.5. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại

- Tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội trong tháng 11 được giữ vững ổn định. Tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 139 vụ (giảm 70 vụ so với liên kề), làm chết 02 người, bị thương 59 người, xâm hại tài sản khoảng 4,89 tỷ đồng. Triệt xóa 04 vụ tệ nạn xã hội (giảm 02 vụ so với liên kề), bắt xử lý 24 đối tượng, thu giữ 100 triệu đồng và các tang vật có liên quan; phát hiện, xử lý 32 vụ vận chuyển hàng cấm, hàng nhập lậu và thuốc lá (tăng 08 vụ so với liên kề). Triệt xóa 08 vụ tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (giảm 11 vụ so với liên kề), thu giữ 18,111 gram ma túy và tang vật liên quan.

- Về công tác đối ngoại: (i) Đoàn ra xử lý hồ sơ cho 22 đoàn/69 lượt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài⁽³⁰⁾ đến các nước đi đến chủ yếu: Campuchia, Thái Lan, Pháp, Ý, Hàn Quốc, Singapore, Indonesia, Trung Quốc, Nhật Bản⁽³¹⁾. Tỉnh thực hiện thủ tục, nội dung chương trình cho 02 đoàn Lãnh đạo Tỉnh đi công tác tại Hàn Quốc và Cộng hòa Pháp⁽³²⁾; chưa cho phép 01 đoàn/3 lượt

⁽³⁰⁾ Giảm 41 lượt người so với tháng 10/2024. Trong đó có 42 lượt là đảng viên.

⁽³¹⁾ Nội dung: tham quan, du lịch; đi bồi dưỡng, khảo sát thị trường, tham dự Hội nghị, hội thảo; Sang tỉnh Prey Veng và tỉnh Pur Sat, Vương quốc Campuchia ký kết Biên bản phối hợp hoạt động tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh trong các thời kỳ chiến tranh ở Campuchia giai đoạn XXIV (mùa khô 2024 - 2025).

⁽³²⁾ (1). PCT. HĐND Tỉnh đi công tác tại Hàn Quốc từ ngày 04/11/2024 - 09/11/2024 với các nội dung: Nghiên cứu, khảo sát các sản phẩm thực phẩm chế biến, nông sản, xúc tiến thương mại đầu tư và lao động; Thăm Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc; Làm việc với Hiệp hội Kinh tế, Văn hóa Hàn - Việt (KOVECA); Làm việc với Trung tâm Hợp tác Nghiên cứu và Công nghệ Hàn Quốc ASEAN (KART); Gặp gỡ, chào xã giao Quận trưởng quận Geumsan, tỉnh Chungnam và thảo luận hướng hợp tác giữa hai địa phương trong thời gian tới; (2). Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND Tỉnh dẫn đoàn đi: Khảo sát, nghiên cứu học tập về quy hoạch địa phương, với các nội dung trọng tâm như: Lập kế hoạch, chương trình phát triển lãnh thổ và đô thị; phương pháp

người đi nước ngoài khi chưa thật sự cần thiết⁽³³⁾. Có 11 lượt/đoàn đi nước ngoài đến hạn báo cáo, có 04 đơn vị báo cáo đúng thời gian quy định; (ii) Đoàn vào xử lý 24 đoàn/123 lượt⁽³⁴⁾ đến làm việc với các sở, ngành, địa phương. Nội dung làm việc chủ yếu triển khai các hoạt động trong khuôn khổ các dự án đã được phê duyệt tại Tỉnh; thảo luận, nghiên cứu, khảo sát các dự án, chương trình trong lĩnh vực y tế, nông nghiệp, giáo dục; thực hiện nghiên cứu khoa học; tập huấn. Trong tháng, có 23 đoàn đến làm việc là đối tác của các sở, ngành đến hạn báo cáo, 20 đơn vị báo cáo đúng quy định.

+ Công tác quản lý biên giới lãnh thổ quốc gia và hợp tác quốc tế: Tỉnh tuyên truyền Nghị định thư phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia; trong tháng 11/2024, Tỉnh tiếp và làm việc với 05 đoàn khách nước ngoài của các nước Nhật Bản, Lào, Trung Quốc, Campuchia đến thăm, chào xã giao, tìm hiểu cơ hội tham gia vào các dự án kêu gọi đầu tư; nhận và đấu thầu các dự án về phát triển cơ sở hạ tầng, chính sách hỗ trợ đầu tư, thống nhất thời gian ký kết biên bản thỏa thuận. Tỉnh tổ chức đoàn tham dự tọa đàm đoàn trưởng cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài bổ nhiệm năm 2024 gặp gỡ các địa phương phía Nam tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

3.1. Kết quả đạt được

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp, cùng sự đoàn kết, trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đã tạo tác động tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội 11 tháng đầu năm 2024, tiếp tục có chuyển biến tích cực, khởi sắc trên hầu hết lĩnh vực.

- Tình hình sản xuất và tiêu thụ nông sản, thủy sản ổn định, hầu hết người sản xuất đều có lợi nhuận. Công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục mưa, lũ và thiệt hại thiên tai được ngành nông nghiệp và các huyện, thành phố thường xuyên kiểm tra, rà soát các tuyến bờ bao trên địa bàn Tỉnh, trong thời gian qua kết quả hầu hết các tuyến bờ bao an toàn, khả năng bảo đảm kiểm soát lũ; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được kiểm soát tốt; công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp được ngành nông nghiệp quan tâm thực hiện tốt; nhiều chủ trương, chiến lược, đề án phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn, giảm phát thải... tạo điều kiện để thực hiện nền nông nghiệp bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu. Môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, năng lực sản xuất công nghiệp gia tăng tạo ra nguồn cung hàng hoá và nguyên liệu khá dồi dào đáp ứng nhu cầu thị trường. Nhiều tín hiệu khả quan đến từ sản xuất công nghiệp (có 4 sản phẩm công nghiệp: Gạo xay sát, lau bóng; miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự; các bộ phận của giày dép bằng da; bia vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra), xuất nhập khẩu (đạt 127,6% so với kế hoạch)

quản lý lãnh thổ và quản lý đô thị tại Pháp từ ngày 18/11/2024 - 22/11/2024.

⁽³³⁾ Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư Tỉnh.

⁽³⁴⁾ Giảm 03 đoàn/34 lượt người so với kỳ báo cáo tháng 10/2024, trong đó có 79 người nước ngoài.

tác động tích cực đến tình hình sản xuất, kinh doanh trong tháng và tháng cuối năm. Các chỉ tiêu ngành du lịch, xuất khẩu tăng trưởng khá tốt (nhất là sự phục hồi của sản phẩm ngành may, bánh phồng tôm).

- Các công trình đầu tư công được tập trung triển khai thi công ngay từ đầu năm, nhất là các công trình giao thông trọng điểm; công tác phân khai chi tiết vốn được khẩn trương và giải ngân đạt 63,5%/tổng kế hoạch vốn.

- Các chỉ tiêu văn hoá, xã hội, môi trường được chú trọng thực hiện, đạt kết quả tốt, đã tổ chức thành công nhiều sự kiện quan trọng giúp hoạt động du lịch phát triển, công tác quảng bá hình ảnh, con người Đồng Tháp có nhiều bước tiến mới. Các chính sách an sinh xã hội, chăm lo người có công và các đối tượng chính sách được quan tâm thực hiện, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên, số người được giải quyết việc làm gia tăng, trong đó xuất khẩu lao động đạt 112,5% so với chỉ tiêu phân bổ.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh, môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh được cải thiện.

- Trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

3.2. Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Sản xuất nông nghiệp chịu ảnh hưởng do sâu bệnh nên năng suất một số cây trồng chưa cao, giá thành sản xuất tăng ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất của người dân.

- Sản xuất công nghiệp tuy có phục hồi nhưng vẫn đang đối mặt với nhiều thách thức, trong đó, công nghiệp khai khoáng, công nghiệp cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải đạt thấp, thủy sản chế biến là ngành hàng chủ lực, chiếm tỷ trọng cao nhưng sản lượng còn hạn chế. Thương mại và dịch vụ có phục hồi, nhưng mức tăng trưởng chưa cao so với kế hoạch, bán lẻ hàng hóa và dịch vụ 11 tháng chỉ đạt 88,6%.

- Mặc dù, đã triển khai nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn cho đầu tư, huy động nguồn lực, nhưng Tỉnh chưa thu hút được các doanh nghiệp đầu ngành tham gia đầu tư vào hoạt động chế biến cũng như đầu tư vào lĩnh vực logistics để phát triển sản xuất theo chuỗi liên kết giá trị, nâng cao chuỗi giá trị ngành hàng. Số doanh nghiệp gia nhập thị trường vẫn chưa cao. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Tỉnh còn vướng mắc trong công tác thu tiền sử dụng đất, đã nhận định và chủ động triển khai nhiều giải pháp ngay từ đầu năm nhưng chưa tháo gỡ hoàn toàn. Kết quả giải ngân vốn đầu tư công chưa cao (*đến ngày 25/11/2024, giải ngân đạt 63,5% so với kế hoạch*), một số công trình triển khai thi công chậm do khó khăn về nguồn vật liệu đắp nền và vướng giải phóng mặt bằng.

Một số nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

- Nguyên nhân khách quan:

- + Hoạt động phát triển kinh tế chịu ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế toàn cầu, bất ổn chính trị tại một số khu vực trên thế giới làm gia tăng lạm phát ảnh

hưởng đến chi tiêu, tiêu dùng, hoạt động xuất khẩu.

+ Giá thành sản xuất nông, lâm, thủy sản và công nghiệp tăng do giá nhiên liệu, vật tư đầu vào tăng.

+ Áp lực cung ứng cát san lấp cho các công trình rất lớn, nguồn cung cấp hạn chế, thủ tục khai thác phức tạp, mất nhiều thời gian nên chưa kịp thời đáp ứng nhu cầu xây dựng của các công trình; bên cạnh đó, giá vật liệu xây dựng tăng cao gây khó khăn cho nhà thầu thi công, ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện và giải ngân các công trình, dự án.

- *Nguyên nhân chủ quan:*

+ Công tác chỉ đạo, điều hành một số hoạt động còn chậm so với yêu cầu công việc, thiếu giải pháp đột phá, hữu hiệu trong huy động nguồn lực đầu tư xã hội, phục hồi sản xuất kinh doanh.

+ Những khó khăn đã nhận diện, tháo gỡ một phần nhưng chưa dứt điểm do nhiều nguyên nhân (tháo gỡ khó khăn về cát, giải phóng mặt bằng được quan tâm, có chuyển biến nhưng do vấn đề phức tạp, cần thời gian giải quyết).

+ Công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có chuyển biến, tiến độ bảo đảm nhưng trong một số nhiệm vụ còn thiếu tính chủ động, thiếu chiều sâu nên hiệu quả chưa cao.

+ Công tác dự báo tình hình thị trường được quán triệt thực hiện thường xuyên, nhưng kết quả chưa cao.

+ Giải quyết đơn, thư khiếu nại, khiếu kiện của người dân còn chậm ở một vài vụ việc.

+ Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn khi tham gia giao thông chưa nghiêm.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THÁNG 12 NĂM 2024

1. Thực hiện kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra từ đầu năm 2024 bám sát theo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI năm 2024; Chương trình làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để hoàn thành các dự án, đề án, văn bản trình theo quy định và bảo đảm chất lượng. Nắm bắt tình hình trong và ngoài nước để chủ động phân tích, dự báo, kịp thời điều hành, đề xuất các giải pháp phù hợp để ứng phó với các vấn đề phát sinh. Sâu sát tuyến cơ sở, giải quyết kiến nghị của các địa phương.

2. Chỉ đạo phương án sản xuất nông nghiệp phù hợp; thường xuyên chỉ đạo ngành chuyên môn hướng dẫn bà con, nông dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi.

3. Xây dựng và triển khai Kế hoạch bình ổn thị trường cuối năm 2024 và Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025; Kế hoạch tổ chức Hội nghị sơ kết chuyên đề Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Đồng Tháp; Kế hoạch tổ chức

Hội thảo liên kết sản xuất tiêu thụ lúa sinh thái kết hợp bảo tồn và phát triển Sầu đâu đỏ tại Vườn Quốc gia Tràm Chim; Kế hoạch tổ chức Hội nghị Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực thương mại biên giới. Cùng cố và cải tiến chất lượng dịch vụ du lịch tại các khu, điểm du lịch trọng điểm, gắn với hỗ trợ khôi phục và phát triển du lịch cộng đồng.

4. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

5. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, thực hiện tiết kiệm chi, bảo đảm cân đối thu - chi ngân sách, tiết kiệm chi đúng quy định.

Nâng cao hiệu quả công tác thu, quản lý và sử dụng nguồn thu ngân sách nhà nước năm 2024. Tập trung giải pháp thực hiện và giải ngân hiệu quả nguồn vốn (1.770 tỷ đồng) cho những dự án trọng tâm, trọng điểm của Tỉnh.

Khẩn trương hoàn thành việc xây dựng Kế hoạch triển khai Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

6. Rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm cơ sở vật chất đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.

Theo dõi chặt chẽ thị trường lao động, tăng cường kết nối cung cầu lao động; triển khai các hoạt động hỗ trợ, đào tạo nghề, kết nối với doanh nghiệp để giới thiệu việc làm, khuyến khích người dân tham gia chương trình đi làm việc ở nước ngoài có thời hạn theo hợp đồng.

7. Quan tâm nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, chất lượng dân số trên địa bàn Tỉnh; tiếp tục triển khai Dự án Chuyển đổi số ngành y tế. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách giảm nghèo.

8. Tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hoá, cách mạng; phát huy truyền thống lịch sử, văn hoá, cách mạng của dân tộc thông qua các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước và các sự kiện quan trọng khác của Tỉnh (như: Lễ tưởng niệm 158 năm Ngày mất Thiên hộ Võ Duy Dương và Đốc binh Nguyễn Tấn Kiêu tại Khu di tích Gò Tháp, Liên hoan không gian “Đờn ca tài tử, hát dân ca và Hò Đồng Tháp” năm 2024). Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch mừng Đảng - mừng Xuân Ất Tỵ năm 2025.

9. Tăng cường công tác quản lý khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên, khoáng sản. Tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch khai thác cát năm 2024 để tháo gỡ khó khăn cho các dự án đầu tư công của địa phương. Thắt chặt quản lý nhà nước đối với khai thác đất, ngăn chặn việc khai thác trái phép.

10. Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các mô hình mới, cách làm hay trong giải quyết thủ tục hành chính; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đấu tranh phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

11. Nắm chắc tình hình, triển khai đồng bộ các chủ trương, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Chỉ đạo bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; tăng cường tuần tra, kiểm soát bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng ngừa cháy nổ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tăng cường công tác đối ngoại, chú trọng bảo đảm an ninh khu vực biên giới.

12. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và nhân dân chung sức phấn đấu, tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo niềm tin và động lực tham gia sản xuất, kinh doanh góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Tỉnh.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- VPCP, Bộ KH&ĐT, Bộ NN&PTNT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND Tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND Tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- MTTQ và các Đoàn thể Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP UBND Tỉnh;
- Các đơn vị thuộc VP UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Sang).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Trí Quang